TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 - ĐĂK LĂK** **TỈNH ĐĂK LĂK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 54/2026/HNGĐ-ST.
Ngày: 20-7-2026.
V/v: *"Kiện ly hôn và tranh chấp nuôi con chung".*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 – ĐĂK LĂK

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Vũ.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Y Dhiểu Hmok.

2. Ông Lâm Tấn Đạt.

-Thư ký phiên Tòa: Ông Nguyễn Văn Xiêm - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Thu Nguyên – Kiểm sát viên.

Ngày 20/7/2026 tại phòng xử án, Toà án nhân dân khu vực 8 mở phiên toà xét xử công khai vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 141/2026/TLST-HNGĐ ngày 14/5/2026 về việc *"Kiện ly hôn và tranh chấp nuôi con chung"*, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2026/QĐST-HNGĐ ngày 12/6/2026 và quyết định hoãn phiên tòa số 41/2026/QĐST-HNGĐ ngày 30/6/2026, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Q, sinh năm 1985. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Buôn Ea S, xã Cư P, tỉnh Đăk Lăk.

Số CCCD/CMND: 066185005570.

Bị đơn: Anh Trần Văn Th, sinh năm 1986. Vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

Số CCCD/CMND: 066086003144.

Địa chỉ: Buôn Ea S, xã Cư P, tỉnh Đăk Lăk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án chị Q và anh Th trình bày:

- *Về quan hệ tình cảm:* Chị Q và anh Th về sống chung với nhau từ năm 2008, đăng ký kết hôn tại UBND xã Chư Kbô (nay là xã Krông Búk), tỉnh Đăk Lăk, kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, sau khi về sống chung hạnh phúc được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không hợp, bất đồng nhiều quan điểm trong cuộc sống, anh Th có hành vi đánh đập, chửi bới, xúc phạm chị Q, nên xảy ra nhiều cuộc cãi vã làm mất tình cảm vợ chồng, chị Q và anh Th đã sống ly thân, hiện cuộc sống chung không thể kéo dài được nữa, nay chị Q yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Th.

Theo anh Th, nguyên nhân mà chị Q xin ly hôn là do trong cuộc sống có xảy ra nhiều mâu thuẫn là không tin tưởng nhau trong việc làm ăn phát triển kinh tế gia đình, nên vợ chồng thường xuyên cãi vã. Vì còn các con và mâu thuẫn không có gì trầm trọng, anh Th chưa đồng ý ly hôn.

Chị Q giữ nguyên nguyện vọng được ly hôn với anh Thắng.

- *Về con chung:* Chị Q và anh Th có 03 con chung là Trần Thị Thanh Th, sinh ngày 22/7/2008, Trần Thị Thuỳ Tr, sinh ngày 01/6/2010 và Trần Ngọc Á, sinh ngày 10/11/2013, nếu ly hôn chị Q và anh Th đều có nguyện vọng nuôi 03 con chung.

- *Về cấp dưỡng nuôi con:* Nếu được nuôi con chị Q và anh Th không ai yêu cầu cấp dưỡng.

- *Về tài sản:* Chị Q và anh Th không ai yêu cầu giải quyết.

Phát biểu của Kiểm sát viên:

Về thủ tục tố tụng: Quá trình thu thập tài liệu, chứng cứ, Tòa án thực hiện đầy đủ và đúng trình tự theo quy định của pháp luật về tố tụng. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử và những người tiến hành tố tụng đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn không chấp hành đúng theo quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ và lời khai của đương sự có trong hồ sơ vụ án do chủ tọa phiên tòa đã công bố tại phiên tòa thể hiện việc chị Q khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Th là có căn cứ. Vì vậy, đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 28; Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình. Cho chị Q được ly hôn với anh Th, tiếp tục giao con chung cho chị Q nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Pháp luật về tố tụng: Việc chị Nguyễn Thị Q khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Trần Văn Th, Toà án thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28; Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

Ông Th đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa, nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn. Nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, căn cứ điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng.

[2]. Pháp luật về nội dung:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Q và anh Th về sống chung với nhau từ năm 2008, đăng ký kết hôn tại UBND xã Chư Kbô (nay là xã Krông Búk), tỉnh Đăk Lăk theo giấy chứng nhận kết hôn số 51/2008/KH ngày 27/5/2008. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không hợp, bất đồng nhiều quan điểm trong cuộc sống, anh Th có hành vi đánh đập, chửi bới, xúc phạm chị Q, nên xảy ra nhiều cuộc cãi vã làm mất tình cảm vợ chồng, chị Q và anh Th đã sống ly thân, hiện cuộc sống chung không thể kéo dài được nữa, nay chị Q yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Th.

Theo anh Th, vì còn các con và mâu thuẫn không có gì trầm trọng, anh Th chưa đồng ý ly hôn.

Căn cứ vào lời khai của chị Q và anh Th và qua xác minh tại nơi chị Q và anh Th sinh sống, thì chị Q và anh Th thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, hiện tại hai người đã sống ly thân. Do đó, xét thấy mâu thuẫn giữa chị Q và anh Th ngày càng trầm trọng, giữa hai người không còn thương yêu, chăm sóc, quý trọng lẫn nhau, thực tế hôn nhân không còn tồn tại. Vì vậy, việc chị Q yêu cầu ly hôn với anh Th là có căn cứ, nên cần chấp nhận.

2.2. Về con chung: Chị Q và anh Th có 03 con chung. Nhận thấy, sau khi sống ly thân chị Q là người trực tiếp nuôi con, nay ly hôn chị Q có nguyện vọng tiếp tục nuôi con và các con chung đều có nguyện vọng được ở với chị Q, con chung là nữ cần sự chăm sóc của người mẹ, nên cần giao 03 con chung là Trần Thị Thanh Th, sinh ngày 22/7/2008, Trần Thị Thuỳ Tr, sinh ngày 01/6/2010 và Trần Ngọc Á, sinh ngày 10/11/2013 cho chị Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi là phù hợp.

2.3. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Hiện tại chị Q không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, nên không đề cập xem xét.

2.4. Về tài sản và nợ chung: Chị Q và anh Th không ai yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đề cập xem xét.

[3]. Về án phí: Chị Q phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 53; khoản 1 Điều 56; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Tuyên xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị Q.

1. Về hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị Q được ly hôn với anh Trần Văn Th.

2. Về con chung: Giao 03 con chung là Trần Thị Thanh Th, sinh ngày 22/7/2008, Trần Thị Thuỳ Tr, sinh ngày 01/6/2010 và Trần Ngọc Á, sinh ngày 10/11/2013 cho chị Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng, cho đến khi các con chung trưởng thành đủ 18 tuổi.

3. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Hiện tại chị Q không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, nên không đề cập xem xét.

Anh Th có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung các bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung và mức cấp dưỡng nuôi con chung.

4. Về tài sản và nợ chung: Chị Q và anh Th không ai yêu cầu giải quyết, nên không đề cập xem xét.

5. Về án phí: Căn cứ vào khoản 3 Điều 144; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào khoản 5 Điều 19; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTUQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án;

Chị Q phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại THADS tỉnh Đăk Lăk theo biên lai số 0005234 ngày 13/5/2026.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Đăk Lăk;
- Chi cục THADS tỉnh Đăk Lăk;
- Viện KSND khu vực 8 – Đăk Lăk;
- Phòng THADS khu vực 8 – Đăk Lăk;
- UBND xã Krông Búk, tỉnh Đăk Lăk;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Nguyễn Huy Vũ